ỨNG DỤNG MÔ HÌNH FLIPPED CLASSROOM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG NHÓM TRONG GIẢNG DẠY KỸ NĂNG NÓI CHO SINH VIÊN NGÔN NGỮ ANH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

ĐÀO THỊ TÂM
NGUYỄN HẢI ANH
TRẦN THỊ THƯƠNG
PHẠM THỊ HẠNH
NGUYỄN PHƯƠNG ANH
Trường Đại học Luật Hà Nội

Nhận bài 05/5/2025. Sửa chữa xong 12/5/2025. Duyệt đăng 18/5/2025.

Abstract

This study investigates the impact of the Flipped Classroom model on the effectiveness of group work in teaching speaking skills to English major students at Hanoi Law University. Findings indicate that although some students raised concerns about the time required for preparation, group collaboration, and group organization, the majority acknowledged that the model significantly improved the efficiency of group-based speaking activities. The Flipped Classroom approach is shown to enhance student engagement and promote more active learning in speaking classes.

Keywords: *Flipped classroom, group work, speaking skill, English, teaching effectiveness.*

1. Đặt vấn đề

Trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế và sự bùng nổ công nghệ với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, việc ứng dụng công nghệ vào trong dạy và học ngoại ngữ, trong đó có tiếng Anh là một tất yếu. Đồng thời, xu hướng mới trong dạy và học hướng đến việc phát huy phương pháp lấy người học làm trung tâm, trong đó, người học phải chịu trách nhiệm với việc học của mình trong môi trường được khuyến khích tính chủ động, phát triển tư duy phản biện và kỹ năng tự giải quyết vấn đề; tích cực tham gia làm việc nhóm và tương tác hiệu quả với nhau thay vì cách học thuộc lòng, thụ động, kìm hãm sự phát triển và tiến bộ [2]. Việc ứng dụng công nghệ thông tin giúp giảng viên (GV) triển khai hoạt động nhóm một cách linh hoạt và hiệu quả, góp phần đa dạng hóa các hoạt động giảng dạy Tiếng Anh trong lớp học cũng như tận dụng thời gian ngoài giờ lên lớp; tạo môi trường học tập năng động, sáng tạo giúp người học có động lực và hứng thú với học tập.

Mô hình Flipped classroom hay còn được gọi là lớp học đảo ngược đã trở nên ngày càng phổ biến trên khắp thế giới [9]. Đây là một trong những mô hình mang đến cách dạy và học ngôn ngữ một cách khác biệt [8]. Theo đó, mô hình Flipped classroom đặc biệt hiệu quả trong việc dạy ngoại ngữ tiếng Anh (EFL) vì nó đi ngược lại với cách dạy truyền thống, tái thiết lập lại thời gian giảng dạy giúp tăng thời lượng trên lớp học cho người học [6]. Mô hình Flipped classroom được nghiên cứu và phân tích ở các góc độ khác nhau. Tuy nhiên, ít có nghiên cứu tập trung phân tích hiệu quả của mô hình Flipped classroom trong việc tổ chức các hoạt động nhóm trong dạy kỹ năng nói tiếng Anh cho SV. Do vậy,

(*) Bài báo được thực hiện trong khuôn khổ Đề tài "Nghiên cứu cách thức tổ chức hoạt động nhóm trong việc dạy kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên ngành ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Luật Hà Nội" của Trường Đại học Luật Hà Nội (Mã số: ĐTCB.38/24-ĐHLHN).

Email: tamdao1981@gmail.com.

nghiên cứu này tập trung vào 3 nội dung sau: 1) Nhận thức của người học đối với mô hình Flipped classroom trong triển khai các hoạt động nhóm đối với kỹ năng nói tiếng Anh như thế nào?; 2) Khi áp dụng giảng dạy theo mô hình Flipped classroom, việc triển khai hoạt động nhóm đối với kỹ năng nói tiếng Anh có hiệu quả không?; 3) Cần làm gì để mô hình Flipped classroom hiệu quả khi triển khai hoạt động nhóm trong dạy kỹ năng nói tiếng Anh?

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết

2.1.1. Khái niệm mô hình Flipped classroom

Mô hình Flipped classroom được nghiên cứu và phân tích ở nhiều khía cạnh khác nhau. Sönmez [9] cho rằng mô hình Flipped classroom là sự kết hợp giữa môi trường học trực tuyến với lớp học truyền thống để giảng dạy ngôn ngữ, phù hợp với quan điểm của Baker [3] khi nhận định yếu tố quan trọng đối với lớp học "đảo ngược" là sự di chuyển các tài liệu học tập ra ngoài lớp học thông qua các phương tiện trực tuyến. Abeysekera & Dawson (2014, trích trong Aksoy & Tulgar, 2023) [1] cho rằng mô hình Flipped classroom được mô tả như một kỹ thuật chỉ dẫn thay thế cho các mô hình lớp học truyền thống trong đó các chiến lược tương tác được sử dụng cả trong và ngoài lớp học. Mô hình Flipped classroom là sự đảo ngược các hoạt động trong lớp và ngoài lớp học với nhau. Cụ thể, người học tự tiếp thu kiến thức ngoài thời gian trên lớp qua các video bài giảng, tự vào các trang web liên quan đến bài học, nghe các audio, đọc các tài liệu liên quan, v.v. và thể hiện sự hiểu biết sáng tạo cùng GV trên lớp học. Quá trình này được mô tả cụ thể trong mô hình so sánh lớp học truyền thống và lớp học Flipped classroom của tác giả Hau [4]. Theo đó, quá trình giảng dạy dựa trên thang nhận thức 6 bậc của Bloom (1956) với các mức nhận thức từ thấp đến cao: 1- Ghi nhớ; 2- Hiểu biết; 3- Vận dụng; 4- Phân tích; 5- Đánh giá; 6- Sáng tạo. Các mức nhận thức 1,2 và mức nhận thức 3, 4,5,6 được đảo ngược cho nhau giữa hai mô hình lớp học này.

2.1.2. Vai trò của mô hình Flipped classroom

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra ảnh hưởng của mô hình Flipped classroom trong giảng dạy Tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL) ở nhiều lĩnh vực liên quan như phát triển các kỹ năng nghe nói đọc viết tiếng Anh; sử dụng mô hình Flipped classroom để tăng động lực học tập, phát triển kỹ năng tự học tiếng Anh, v.v. Cụ thể, tác giả Vuong và các đồng nghiệp [9] đã chỉ ra một số lợi ích của mô hình Flipped classroom như sử dụng thời gian trên lớp hiệu quả, học tập hiệu quả đạt kết quả cao, tăng cường tương tác giữa GV – SV và giữa SV - SV trong các buổi học, tăng cường môi trường học tập lấy người học làm trung tâm và hướng đến nhiều phong cách học đa dạng. Hau [4] cũng tổng hợp nhiều lợi ích của mô hình Flipped classroom như: linh hoạt trong tiếp cận kiến thức và nguồn tài liệu (Bonk & Graham, 2006; Shibley, 2009; Vaughan, 2007; Yuen, 2011); đổi mới phương pháp sư phạm (Cooner & Hickman, 2008; Hastie, Hung, Chen & Kinshuk, 2010); tăng cường mô hình học lấy người học làm trung tâm với nhiều hoạt động thực tế và tương tác xã hội (Gallini & Barron, 2001); giúp GV và SV phát triển khả năng sử dụng công nghệ (Conole, 2010; Wheeler, 2013).

2.1.3. Vai trò của hoạt động nhóm trong dạy kỹ năng nói cho sinh viên ngôn ngữ Anh

Hoạt động nhóm trong giảng dạy nói chung và Tiếng Anh nói riêng là phương pháp tổ chức lớp học theo các nhóm nhỏ nhằm tăng cường sự tương tác, hợp tác và chia sẻ kiến thức giữa các thành viên trong nhóm để giải quyết các nhiệm vụ nhằm phát triển kỹ năng ngôn ngữ. Theo Na [5], hoạt động nhóm giúp thay đổi mối quan hệ truyền thống giữa GV và SV, tạo ra một môi trường học tập tích cực và tập trung vào SV. Điều này khuyến khích sự chủ động, hợp tác và sử dụng tiếng Anh một cách hiệu quả trong giao tiếp. Nghiên cứu của Pattanpichet [7] chỉ ra rằng việc tham gia vào các hoạt động nhóm có thể khuyến khích SV vượt qua sự e ngại, giúp tự tin thể hiện ý tưởng của mình và tham gia nhiều hơn vào quá trình học tập, từ đó nâng cao chất lượng học tập tổng thể.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện dựa trên phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng nhằm tìm

hiểu nhận thức của người học đối với mô hình Flipped classroom trong việc tổ chức các hoạt động nhóm trong quá trình học kỹ năng nói tiếng Anh. Nghiên cứu được thiết kế theo mô hình nghiên cứu hành động, trong đó quá trình giảng dạy kỹ năng nói cho SV Ngôn ngữ Anh được chia thành 2 giai đoạn: 1) Giai đoạn 1: Lớp học kỹ năng nói tiếng Anh gồm 29 SV học theo mô hình lớp học truyền thống trong 3 tuần; 2) Giai đoạn 2: lớp học được thực hiện theo mô hình Flipped classroom trong 8 tuần với sự định hướng của GV trong việc thực hiện các nội dung nói theo hình thức hoạt động nhóm.

2.2.2. Đối tượng khảo sát

Đối tượng tham gia nghiên cứu gồm 29 SV năm 2 ngành Ngôn ngữ Anh khóa 48 tại Trường. Những SV này đang học học phần Kỹ năng nói tiếng Anh HP2 (B2.2) trong học kỳ 1 năm học 2024-2025, với 83% SV nữ (24 SV) và 17% SV nam (5 SV). Về trình độ tiếng Anh, có 19 SV tự nhận mình ở mức B1-B2 (khoảng 66%), 31% SV ở mức A1-A2, chỉ có 1 SV (3%) lựa chọn mức nâng cao C1-C2. Khả năng nói tiếng Anh của SV qua kết quả khảo sát có sự phân loại đa dạng, trong đó SV có mức năng lực tiếng Anh "bình thường" chiếm đa số với 14 SV (trên 48%), tiếp đến là mức 'khá' chiếm trên 34% (10 SV). Có 4 SV ở mức "kém" (gần 14%) và chỉ có 1 SV (gần 4%) nhận mình ở mức "giỏi".

2.2.3. Công cụ nghiên cứu

Với phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính theo mô hình nghiên cứu hành động, kết quả nghiên cứu được thu thập dựa trên các công cụ nghiên cứu sau: *Bảng khảo sát* (bao gồm 02 bảng khảo sát trước và sau khi áp dụng mô hình Flipped classroom); *Bảng mô tả* (là công cụ nghiên cứu vô cùng quan trọng khi thực hiện mô hình nghiên cứu hành động, được sử dụng để quan sát quá trình học của SV trước và sau khi áp dụng mô hình Flipped classroom); *Báo cáo hoạt động nhóm* (được thực hiện theo tuần khi áp dụng mô hình Flipped classroom); *Phiếu phỏng vấn* (theo hình thức phỏng vấn bán cấu trúc với các câu hỏi ngắn, được thực hiện theo hai hình thức: phỏng vấn trước lớp và phỏng vấn ngẫu nhiên 5 SV).

2.2.4. Quy trình thu thập và phân tích dữ liệu

Đối với bảng khảo sát: Được thực hiện trước và sau khi áp dụng mô hình Flipped classroom. Dữ liệu được rà soát và phân tích dựa vào bảng tính excel theo mức tần suất câu trả lời. Với câu hỏi đóng được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức và phân tích kết quả thông qua phần mềm SPSS.

Bảng mô tả: được thực hiện xuyên suốt quá trình 8 tuần học của SV trong lớp. Kết quả thu được dựa trên mức độ tích cực của SV thông qua số lần SV giơ tay phát biểu ý kiến được đánh dấu trong sổ theo dõi học tập của GV, đồng thời cũng thông qua việc đánh giá mức độ hoàn thành các bài tập nói mà GV giao cho SV.

Báo cáo hoạt động nhóm: được thực hiện theo nhóm theo yêu cầu của GV thông qua các nền tảng công nghệ. Các nhóm sẽ tự họp nhóm và đánh giá quá trình làm việc nhóm sau mỗi tuần học theo các tiêu chí mà GV đưa ra. GV đọc báo cáo, theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động nhóm và đưa ra đánh giá hoặc đề xuất cho mỗi nhóm trong quá trình thực hiện hoạt động nhóm.

Đối với phỏng vấn bán cấu trúc: quá trình phỏng vấn sâu được thực hiện sau khi áp dụng mô hình Flipped classroom với các câu hỏi ngắn theo hình thức phỏng vấn tập trung trước lớp và phỏng vấn cá nhân. Kết quả thu được sẽ được phân tích, so sánh, đối chiếu với các kết quả thông qua khảo sát và quan sát.

2.3. Kết quả và thảo luận

2.3.1. Nhận thức của sinh viên về mô hình Flipped classroom

Theo kết quả khảo sát được thực hiện trước và sau khi áp dụng mô hình Flipped classroom, nhận thức của SV về mô hình Flipped classroom có sự thay đổi. Hầu hết SV đều chưa trải nghiệm mô hình lớp học này trước đây với tỉ lệ chiếm đa số là gần 90% (26/29 SV). Chỉ có 3 SV (10%) là đã tham gia lớp học theo hình thức này. Do vậy, số lượng SV hiểu biết về cách thức học tập theo mô hình Flipped classroom trước khi áp dụng chỉ đạt mức 86% (25 SV), so với tỉ lệ tuyệt đối 100% (29/29 SV) sau khi áp dụng Flipped classroom.

2.3.2. Hiệu quả của hoạt động nhóm khi áp dụng mô hình Flipped classroom

Trong quá trình áp dụng mô hình Flipped classroom, SV được cung cấp nội dung bài học và các tài liệu liên quan kết hợp với yêu cầu phải thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm cụ thể. Theo hình thức này, hiệu quả của hoạt động nhóm được đánh giá ở nhiều phương diện khác nhau:

- *Thông qua phiếu khảo sát*:

Trước khi áp dụng mô hình Flipped classroom, có 22 SV (chiếm 76%) cho rằng hoạt động nhóm mà SV đã và đang tham gia là "Hiệu quả", 3 SV (chiếm 10%) cho rằng "Rất hiệu quả"; 4 SV (chiếm 14%) cho rằng các hoạt động nhóm trong giờ học kỹ năng nói tiếng Anh là "Không hiệu quả". Tuy nhiên, sau khi áp dụng mô hình Flipped classroom, 100% SV trong lớp đều lựa chọn mức "Hiệu quả"/ "Rất hiệu quả" đối với hoạt động nhóm khi áp dụng mô hình này. Kết quả này cũng phù hợp với câu hỏi đóng, được phân tích theo thang Likert 5 mức với nội dung *"Với mô hình Flipped classroom, SV hoạt động nhóm hiệu quả hơn, giúp học kỹ năng nói tiếng Anh tốt hơn"*. Kết quả phân tích dữ liệu SPSS cho thấy có sự đồng nhất cao (M= 4,24; SD=.689).

- *Thông qua bảng mô tả:* Theo quan sát của GV trong 8 tuần học theo mô hình Flipped classroom, hầu hết các hoạt động trên lớp học diễn ra sôi động và hiệu quả hơn so với lớp học truyền thống. Với mỗi nội dung học tập, SV đều thảo luận thống nhất ý kiến, xung phong trình bày quan điểm với tần suất cao hơn. Cụ thể (bảng 1).

Nội dung quan sát	Trước mô hình Flipped classroom (FC)	Sau mô hình Flipped classroom
Số SV không phát biểu ý kiến	14 SV	3 SV
Số lần phát biểu ý kiến	24 SV	36 SV
Số lượt phát biểu ý kiến	41 lượt	54 lượt

Bảng 1: Thống kê tính tích cực của SV trong giờ học kỹ năng nói tiếng Anh

Bên cạnh đó, báo cáo tuần nhóm trưởng gửi cho GV đều thể hiện: các thành viên trong nhóm tương tác thường xuyên thông qua nhóm Zalo, Messenger, Meet.google, sử dụng Google drive, Google form, v.v để liên lạc, phân công nhiệm vụ; hỗ trợ nhau luyện nói, sửa phát âm, củng cố từ vựng, v.v, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được phân công đúng thời hạn.

- *Thông qua phỏng vấn sâu*: Nhóm nghiên cứu thu được kết quả như sau: 100% SV đều nhất trí rằng mô hình Flipped classroom có hiệu quả trong việc triển khai hoạt động nhóm trong học kỹ năng nói tiếng Anh với một số lợi ích như: giúp SV chủ động (20 ý kiến); tối ưu hóa được thời gian học tập trên lớp, biết cách sắp xếp và sử dụng thời gian hợp lý (15 ý kiến); phát triển kỹ năng làm việc nhóm và tăng cường sự tương tác hỗ trợ lẫn nhau giữa GV - SV, giữa SV - SV (27 ý kiến).

Đối với quá trình phỏng vấn 5 SV về tính hiệu quả của hoạt động nhóm khi áp dụng mô hình Flipped classroom, kết quả thu được cũng rất khả quan. Hầu hết các ý kiến đều khẳng định rằng mô hình này giúp hoạt động nhóm thực sự hiệu quả thông qua một số ý kiến điển hình như sau: *"Mô hình này kết hợp công nghệ trong học tập, giúp việc học tập trở nên linh hoạt, hiệu quả" (SV1)*; *"Em thấy mình tự tin trong học tập hơn, có động lực học tập và có trách nhiệm với công việc chung của nhóm và với các thành viên trong nhóm" (SV03); "Quá trình học theo mô hình này giúp em hiểu biết về bạn bè, tăng tương tác giữa các thành viên và thấy đoàn kết với nhau hơn" (SV05)*; *"Sau khi học, em thấy mình học được nhiều kỹ năng, nhất là kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề" (SV1)*; *"Em thấy là kỹ năng nói tiếng Anh của mình cũng được cải thiện, vì trong quá trình làm việc nhóm, các bạn cùng nhau luyện nói, kiểm tra chéo cho nhau, giúp nhau sửa lỗi phát âm, chỉnh sửa ý tưởng, nội dung và có nhiều thời gian luyện tập nên nói tốt hơn" (SV2)*; *"Em học được cách tìm kiếm tài liệu trong học tập và không còn cảm thấy khó khăn khi giơ tay phát biểu ý kiến hoặc thuyết trình nữa" (SV4)*; *"Theo em thì mô hình này hiệu quả giúp hoạt động nhóm tích cực hơn, nhưng trong nhóm em vẫn có thành viên chưa hợp tác, chưa thực hiện nhiệm vụ được giao nên giảng viên cần có biện pháp và hình thức đánh giá phù hợp" (SV4)*.

2.3.3. Kiến nghị của sinh viên đối với quá trình áp dụng mô hình Flipped Classroom trong tổ chức thực hiện hoạt động nhóm

Thông qua khảo sát lấy ý kiến bằng các câu hỏi đóng được thiết kế theo thang nhận thức Likert 5 mức: *Từ 1-1.8 (Hoàn toàn không đồng ý); từ 1.81- 2.6 (Không đồng ý), từ 2.61-3.4 (Không rõ); từ 3.41- 4.2 (Đồng ý) và từ 4.21-5.00 (Hoàn toàn đồng ý)*, nhóm nghiên cứu thu được một số kiến nghị nhằm tăng cường hiệu quả của lớp học Flipped classroom trong việc triển khai các hoạt động nhóm trong các giờ học nói tiếng Anh như sau (bảng 2).

Nội dung lấy ý kiến	Số mẫu	Mức trung bình	Độ lệch chuẩn	Diễn giải
Gửi nội dung bài học và các yêu cầu của nhiệm vụ nói trước 3-5 ngày.	29	4.28	.702	Hoàn toàn đồng ý
Phân công vai trò của nhóm trưởng và thành viên trong nhóm một cách cụ thể.	29	4.24	.739	Hoàn toàn đồng ý
Yêu cầu từng thành viên trong nhóm báo cáo tiến độ làm việc nhóm cho nhóm trưởng, và nhóm trưởng báo cáo lại GV theo tiến độ cụ thể từng ngày, từng nội dung công việc.	29	3.69	.604	Đồng ý
Đa dạng các loại hình làm việc nhóm để SV có hứng thú trong học kỹ năng nói theo các mô hình làm việc nhóm dựa trên nhiệm vụ, dựa trên dự án.	29	4.03	.566	Đồng ý
Bổ sung nhiều tài liệu, thông tin liên quan đến nhiệm vụ nói để nhóm hoạt động hiệu quả hơn.	29	4.17	.805	Đồng ý
Có hình thức đánh giá, khen thưởng phù hợp đối với các hoạt động làm việc nhóm của từng nhóm.	29	4.31	.604	Hoàn toàn đồng ý
Có cách thức đánh giá được mức độ tiến bộ trong kỹ năng nói của SV khi tham gia hoạt động nhóm theo mô hình Flipped classroom về tinh thần làm việc nhóm, độ tích cực, động lực, năng lực nói tiếng Anh (bao gồm, ý tưởng, từ vựng, ngữ pháp, phát âm).	29	4.14	.693	Đồng ý

Bảng 2: Đề xuất tăng cường hiệu quả hoạt động nhóm theo mô hình FC

Theo bảng trên, nhiều SV đưa ra kiến nghị liên quan đến tiến độ gửi nội dung bài giảng kèm yêu cầu cụ thể liên quan đến hoạt động nhóm cho các hoạt động nói từ GV (M=4.28; SD=.702). Việc đánh giá, khen thưởng phù hợp với các hoạt động nhóm cũng là một tiêu chí quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động nhóm theo mô hình này, bởi tiêu chí này giúp cho SV có động lực học tập. Do vậy, đây là nội dung đánh giá đạt độ đồng thuận cao nhất (M=4.31; SD=.604). Ngoài ra, SV cũng đề xuất "phân công vai trò của nhóm trưởng và thành viên trong nhóm một cách cụ thể" (M=4.24; SD=.739). Đề xuất này giúp SV nắm rõ nhiệm vụ của từng thành viên trong nhóm, giúp SV có ý thức trách nhiệm và hợp tác trong thực hiện hoạt động nhóm. Bên cạnh đó, các đề xuất liên quan đến đa dạng hóa các hình thức làm việc nhóm (M=4.03; SD=.566), đa dạng hoá nội dung, tài liệu giảng dạy (M=4.17; SD=.805), hay giảng viên nên có biện pháp/ chế tài đánh giá thực tế hoạt động nhóm bao gồm mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm, sự tiến bộ của thành viên nhóm trong kỹ năng nói tiếng Anh (M=4.14; SD=.693) cũng được SV nhất trí cao. Việc báo cáo công việc, nhiệm vụ nói giữa thành viên trong nhóm và nhóm trưởng, giữa nhóm trưởng và giảng viên một cách chị tiết cụ thể cũng được đề xuất nhưng mức độ đồng ý không đạt tỉ lệ cao (M=3.69; SD=.604).

3. Kết luận

Giống với các nghiên cứu trước đây, nghiên cứu này đã nêu bật các tác động tích cực của mô hình Flipped classroom đối với các hoạt động nhóm trong dạy kỹ năng nói cho SV ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Luật Hà Nội. Với việc ứng dụng mô hình Flipped classroom, hoạt động nhóm của SV trong lớp được thực hiện một cách linh hoạt và hiệu quả; SV có hiểu biết sâu rộng hơn về cách thức học tập, vận dụng được nhiều ưu điểm nội trội của mô hình học tập này đối với việc thực hiện hoạt động nhóm theo yêu cầu của giảng viên nhằm hoàn thiện kỹ năng nói tiếng Anh. Mô hình Flipped classroom giúp GV hiểu rõ hơn về SV trong lớp thông qua tương tác hai chiều giữa GV - SV. Từ đó, có các điều chỉnh phù hợp đối với tiến trình thực hiện mô hình Flipped classroom để tổ chức các hoạt động nhóm một cách hiệu quả. Tuy nhiên, để áp dụng mô hình Flipped classroom trong giảng dạy một cách thường xuyên và hiệu quả đòi hỏi nhiều yếu tố như: nền tảng công nghệ, sự đầu tư về thời gian và một số hạn chế của mô hình này như: một số SV có thể bị xao nhãng do thời gian tương tác với máy tính nhiều; trình độ tin học, công nghệ của GV còn thấp; khó kiểm soát hoạt động học tập của SV, v.v. Do vậy, GV cần nâng cao năng lực sử dụng công nghệ, đầu tư thời gian để thiết kế bài giảng sáng tạo, kết hợp với sự đầu tư về nền tảng công nghệ, cơ sở vật chất từ cơ sở giáo dục để việc triển khai các hoạt động giảng dạy tiếng Anh đạt hiệu quả./.

Tài liệu tham khảo

[1] Aksoy, Ç. N. B, Tulgar, T. A. (2023), *The Effects of Flipped Classroom on EFL Students' Autonomy and Motivation (tạm dịch: Ảnh hưởng của lớp học đảo ngược đối với sự tự chủ và động lực của sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL))*, Gist Education and Learning Research Journal, ISSN 1692-5777. No 27 (July-December), pp.7-36.

[2] Alsowat, H (2016), *An EFL Flipped Classroom Teaching Model: Effects on English Language Higher-order Thinking Skills (tạm dịch: Mô hình dạy học Lớp học đảo ngược cho sinh viên EFL: Ảnh hưởng đến kỹ năng tư duy bậc cao trong Tiếng Anh),* Student Engagement and Sastisfaction, Journal of Education and Practice, ISSN 2222-1735 (Paper) ISSN 2222-288X (Online) Vol.7, No.9.

[3] Baker, J. W. (2000), *The "classroom flip": Using web course management tools to become the guide by the side (tạm dịch: "Lớp học đảo ngược": Sử dụng các công cụ quản lý khóa học trực tuyến để trở thành người hướng dẫn đồng hành)*, in J. A. Chambers (Ed.), Selected papers from the 11th international conference on college teaching and learning (pp.9-17), Jacksonville, FL: Florida Community College at Jacksonville.

[4] Hau, H. T (2022), *The effects of flipped classroom instrructions on the English speaking performance of Vietnamese university students (tạm dịch: Ảnh hưởng của phương pháp dạy học lớp học đảo ngược đến khả năng nói tiếng Anh của sinh viên đại học Việt Nam)*, European Journal of Applied Linguistic Studies, Volume 5, Issue 1. DOI: 10.46827/ejals.v5i1.345.

[5] Na, S. (2007), *The application of group activity in foreign language teaching (tạm dịch: Việc áp dụng hoạt động nhóm trong giảng dạy ngoại ngữ)*, Journal of Shenyang Jianzhu University.

[6] Öztürk, M & Çakiroğlu, Ü (2021), *Flipped learning design in EFL classrooms: implementing self-regulated learning strategies to develop language skills (tạm dịch: Thiết kế học tập đảo ngược trong lớp học Tiếng Anh như một ngoại ngữ: Vận dụng các chiến lược học tập tự điều chỉnh nhằm phát triển kỹ năng ngôn ngữ)*, Smart Learning Environment, Vol 8 (2), DOI: https://doi.org/10.1186/s40561 -021 -00146-x.

[7] Pattanpichet, F. (2011), *The effects of using collaborative learning to enhance students' English-speaking achievement (tạm dịch: Tác động của việc áp dụng phương pháp học tập hợp tác để nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh của người học)*, Journal of College Teaching & Learning.

[8] Sönmez, N (2020), *Using Flipped Classroom Model for Developing Speaking skills: An Integrative Review Research (tạm dịch: Sử dụng mô hình Lớp học đảo ngược để phát triển kỹ năng nói: một nghiên cứu tổng quan tích hợp)*, Innovational Research in ELT, Volume 1, Issue 1, 2020.

[9] Vuong, N.H.A., Tan, C.K & Lee, K.W (2018), *Students' Perceived Challenges of Attending a Flipped EFL Classroom in Viet Nam (tạm dịch: Những thách thức theo nhận thức của sinh viên khi tham gia lớp học Tiếng Anh đảo ngược tại Việt Nam)*, Theory and Practice in Language Studies, Vol. 8, No. 11, pp. 1504-1510, November 2018, DOI: http://dx.doi.org/10.17507/tpls.0811.16.

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC KĨ NĂNG XÃ HỘI...

Tiếp theo trang 110

3. Kết luận

Giáo dục KNXH cho trẻ mầm non 5–6 tuổi đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành những nền tảng ban đầu giúp trẻ thích nghi với môi trường học tập và xã hội. Trẻ ở độ tuổi này có nhu cầu giao tiếp cao, thích khám phá, giàu cảm xúc và dễ tiếp thu qua hoạt động trải nghiệm. Vì vậy, tổ chức giáo dục KNXH thông qua các hình thức trải nghiệm cụ thể, sinh động là phương pháp phù hợp và hiệu quả. Để giáo dục KNXH đạt hiệu quả, cần xét đến nhiều yếu tố ảnh hưởng như: đặc điểm tâm lý và vốn kinh nghiệm của trẻ, năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm của giáo viên, chương trình giáo dục mầm non, và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình. Trong đó, giáo viên đóng vai trò trung tâm trong thiết kế và tổ chức hoạt động; chương trình giáo dục là định hướng nội dung, còn gia đình là nền tảng hỗ trợ, góp phần tạo sự thống nhất trong quá trình hình thành và phát triển kỹ năng cho trẻ. Giáo dục KNXH cho trẻ mầm non không chỉ là nhiệm vụ của riêng giáo viên mầm non mà cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các bên liên quan, đặc biệt là gia đình và cộng đồng. Việc áp dụng phương pháp giáo dục trải nghiệm vào chương trình hiện hành là xu hướng phù hợp nhằm phát triển toàn diện cho trẻ ở giai đoạn đầu đời.

Tài liệu tham khảo

[1] Lê Thị Kim Anh và cộng sự (2024), *Định hướng thiết kế hoạt động trải nghiệm tìm hiểu văn hóa địa phương cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp,* Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, số 09, tr. 15-22.

[2] Nguyễn Thị Bảy, Nguyễn Thị Linh (2024), *Vận dụng mô hình giáo dục trải nghiệm của David A. Kolb vào tổ chức hoạt động học cho trẻ mẫu giáo lớn khám phá khoa học*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt 3, tháng 4, tr. 1-5.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Công văn số 463/BGDĐT-GDTX ngày 28/01/2015 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.*

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/04/2021 ban hành Chương trình giáo dục mầm non.*

[5] Nguyễn Thị Mỹ Dung (2020*), Giáo dục kỹ năng phòng tránh tai nạn, thương tích cho trẻ 4-5 tuổi ở trường mầm non*, Luận án Tiến sĩ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tr. 29-31.

[6] Nguyễn Thị Thu Hạnh (2017), *Giáo dục kĩ năng xã hội qua trải nghiệm cho trẻ mầm non - Xu hướng thế giới và bài học cho Việt Nam*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 143 tháng 8, tr. 2-3.

[7] Phạm Thị Ngọc Hoa (2020), *Phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non qua hoạt động trải nghiệm văn học,* Tạp chí Khoa học Trường Đại học Quy Nhơn, 14 (2), 5-14.

[8] Cao Thị Hồng Nhung và cộng sự (2022), *Hướng dẫn nâng cao chất lượng giáo dục kĩ năng xã hội cho trẻ mầm non,* NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, tr. 5-6.

[9] Hoàng Thị Phương (2021), *Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ ở trường mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, tr. 7-8.

[10] Nguyễn Thị Ngọc Tâm (2023), *Đề xuất quy trình phát triển chương trình giáo dục trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi theo tiếp cận trải nghiệm*, Tạp chí Giáo dục, tập 23, số đặc biệt 7, tháng 7, tr. 205-210.

[11] Nguyễn Thị Thúy và cộng sự (2023), *Giáo dục giá trị sống và kĩ năng sống cho trẻ mầm non*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 67, tr. 71-72.

[12] Walker H. M. (1983), *The ACCESS program: Adolescent curriculum for communication and effective social skills: Student study guide. Austin*, TX: Pro-Ed Publishing.